

Số: /BC - UBND

Mỹ Tân, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch Kinh tế - xã hội, Quốc phòng - An ninh
năm 2021 - 2025, phương hướng, mục tiêu năm 2026 - 2030**

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI QUỐC PHÒNG - AN NINH 5 NĂM 2021 - 2025

A. TÌNH HÌNH CHUNG:

Trong những năm qua, thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ khoá XXVII, Nghị quyết HĐND khoá XX. Cán bộ và nhân dân xã Mỹ Tân luôn giữ vững sự đoàn kết thống nhất, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn thử thách, vận dụng sáng tạo các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, phát huy tiềm năng nguồn lực, lao động sáng tạo trong cán bộ và nhân dân, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên đã tạo ra những bước phát triển mới, trên tất cả các lĩnh vực KTXH - QPAN. Chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, cơ cấu mùa vụ cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá, xoá đói giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập, đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân, giữ vững ANCT- TTATXH trên địa bàn.

B. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN TỪNG LĨNH VỰC:

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, năm 2020 cơ cấu *Nông nghiệp*: 60,2%; *Lâm nghiệp*: 25,6%; *Thủy sản*: 14,2%. Cơ cấu kinh tế đến nay *Nông, lâm, thủy sản*: 32,74%; *Công nghiệp - xây dựng*: 19,85%; *Thương mại và dịch vụ*: 47,41%, xu hướng giảm dần tỷ trọng Nông, lâm, thủy sản từ 60,2% xuống còn 32,74%; tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, thương mại và dịch vụ lên 67,26%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 47,2 triệu đồng/người/năm, tăng 11 triệu đồng so với năm 2020, đạt 72,31% so với mục tiêu Nghị quyết đại hội (65 triệu đồng).

1. Về nông-lâm nghiệp, thủy sản:

- Nông nghiệp:

* **Trồng trọt:** Phát triển theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả. Tổng diện tích gieo trồng bình quân hàng năm giai đoạn 2021 -2025 đạt 640/520 ha, đạt 123,07% vượt so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội. Trong đó: Lúa 228/200 ha tăng 28 ha; Ngô 240/200 ha tăng 40 ha; Sắn 40/40 ha; Mía 40/80 ha giảm 40 ha; rau màu các loại 50 ha. Trong sản xuất nông nghiệp đã đầu tư, áp dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, sản lượng lương thực. Bình quân sản lượng hàng năm là 1.810 tấn tăng 10 tấn so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội. Trong nhiệm kỳ nhân dân đã tích cực chuyển đổi giống cây trồng mùa vụ, đưa giống cây Dưa hấu, Dưa lê, Hành chăm vào sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao, sản lượng đạt từ 60 – 65 triệu đồng/ha.

- **Chăn nuôi:** Chăn nuôi, tổng đàn Trâu bình quân 1.000/1.100 con đạt 90,91%; đàn Bò bình quân 224/200 con đạt 121%; đàn Lợn bình quân 750/3.000 con đạt 25%; đàn Gia cầm bình quân 69.000/32.000 con đạt 215,63%, Triển khai thực hiện đề án trồng Mít Thái, nuôi Gà Thầy tại thôn Mới với hộ tham gia trồng mới 1.350 cây Mít Thái, cấp máy ấp trứng phục vụ nhân dân gà. Tỷ lệ che phủ rừng bình quân 48/55% đạt 87,27%, trồng rừng mới được 94,6 ha.

- **Lâm nghiệp:** Duy trì và phát triển diện tích rừng hiện có, bình quân hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 trồng mới bình quân hàng năm 40,36 ha/năm; Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, PCCCR. Tỷ lệ che phủ rừng bình quân 48/55% đạt 87,27%.

- **Thủy sản:** Tận dụng mặt nước ao hồ, đập để nuôi cá hàng năm ước sản lượng 37 tấn, tăng 5 tấn so cùng kỳ.

- **Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng:**

+ *Công nghiệp - xây dựng:* Tiếp tục duy trì, phát triển một số ngành nghề như: sản xuất gạch không nung 02 cơ sở, nghề Mộc 05 cơ sở, 02 xưởng xẻ gỗ, 01 cơ sở chế biến lâm sản, ngoài ra còn có các lĩnh vực cơ khí, xây dựng... tạo việc làm cho người lao động, tăng nguồn thu nhập nâng cao đời sống nhân dân.

+ *Thương mại và dịch vụ:* Dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp từng bước được hình thành và phát triển, từng bước cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp làm chuyển biến nhận thức của người nông dân từ sản xuất tự cung, tự cấp là chủ yếu chuyển sang đầu tư sản xuất hàng hóa, nâng cao thu nhập. Hệ thống giao thông được nâng cấp kết nối giữa các vùng tạo thuận lợi cho việc giao thương hàng hóa, phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân, 100% số hộ gia đình dùng điện an toàn. Dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin đã phủ sóng toàn xã, việc tiếp cận các thông tin cơ bản thông qua các phương tiện điện tử rất thuận tiện cho nhân dân.

+ Tổng số phương tiện vận tải hiện có đến nay có 27 phương tiện vận tải 01 máy móc; các cơ sở kinh doanh dịch vụ 124 cơ sở tăng 41 cơ sở so với năm 2020. Thành lập mới 01 HTX; 04 Doanh nghiệp. Tổng doanh thu ước đạt 23 tỷ 650 triệu đồng.

- **Công tác quản lý Nhà nước về đất đai:** Thực hiện tốt việc quản lý Nhà nước về đất đai theo pháp luật, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về đất đai, kiểm tra, đề nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong việc sử dụng đất đai, không có trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai ở địa phương.

- **Phát triển các thành phần kinh tế:** Được phát triển một số ngành như sản xuất vật liệu xây dựng, sơ chế lâm sản, giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương, tăng giá trị hàng hóa nông, lâm sản. Chú trọng mở rộng mạng lưới dịch vụ tiêu dùng, đáp ứng cung cầu và nâng cao đời sống nhân dân. Khuyến khích phát triển các thành phần KT tham gia thương mại, khai thác có hiệu quả chợ làng Mỏ, các điểm dịch vụ kinh doanh giao lưu hàng hóa và tiêu thụ sản phẩm, đưa máy móc vào chế biến SX.

- **Ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất:** Trong 5 năm qua đã tập huấn về cơ cấu giống mới, cây trồng, vật nuôi, kỹ thuật thâm canh cây lúa, ngô, tỷ lệ cơ cấu sử dụng giống ngô lai hàng năm 100%, lúa lai 60 % vượt kế hoạch từ 30-40%, nâng cao năng suất, giá trị sản xuất nông nghiệp của nhân dân.

- **Xây dựng nông thôn mới:** Thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 xã đạt 16/19 tiêu chí; các thôn trên địa bàn toàn xã có 3/8 thôn về đích NTM; có 1/3 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Được sự quan tâm chỉ đạo, của Ban Thường vụ Huyện ủy, các ban, phòng cấp huyện, sự đồng lòng quyết tâm của toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã năm 2021, 5 thôn còn lại của xã đã về đích NTM, nâng số thôn đạt chuẩn NTM của xã lên 8/8 thôn; Trường Mầm non, Trường THCS được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 lên 3/3 Trường. Xã hoàn thành 3 tiêu chí còn lại và được UBND tỉnh ra quyết định công nhận xã về đích NTM trong năm 2021.

* **Xây dựng cơ sở hạ tầng và đầu tư – xây dựng:** Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, được sự quan tâm của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện. Vinh dự và tự hào cho Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân xã Mỹ Tân, trong tháng 12 năm 2020 Đảng bộ xã Mỹ Tân đã long trọng tổ chức Lễ kết nghĩa với Chi bộ xã hội trực thuộc Đảng, đoàn Quốc hội đã tạo ra động lực phấn đấu xây dựng quê hương phát triển. Hạ tầng nông thôn có nhiều khởi sắc đường giao thông không tính Quốc lộ và đường huyện đến nay đã cứng hóa được 5,1 km đường bê tông, tổng mức đầu tư 943.964.000 đồng, tỷ lệ cứng hóa đường giao thông đạt 79%; Đầu tư xây dựng mới 2 nhà 2 tầng với 8 phòng học trường Mầm non giá trị: 7,15 tỷ đồng, công trình nhà Hiệu bộ, sửa chữa, chỉnh trang khuôn viên Trường THCS giá trị 3,7 tỷ đồng; Đầu tư nâng cấp đập Hón Sung, Hồ Hón Túp và đập Hón Vất từ nguồn Ngân sách Nhà nước giá trị: 12,4 tỷ đồng; Công trình sửa chữa hội trường UBND xã Mỹ Tân trị giá 120 triệu đồng; Công trình Tu sửa, cải tạo trụ sở UBND xã Mỹ Tân trị giá 1,150 tỷ đồng; Công trình sửa chữa cải tạo 2 nhà lớp học trường MN Mỹ Tân trị giá 899 triệu đồng; công trình Sửa chữa trường THCS xã Mỹ Tân trị giá 864 triệu đồng; Công trình Trung tâm văn hóa, thể thao xã tổng số vốn đầu tư 3,1 tỷ đồng; Thôn Mỏ, Mới, Thi Mốc, Beo, Vải nâng cấp, sửa chữa khu văn hóa, thể thao thôn tổng kinh phí 1 tỷ 428 triệu đồng.

- **Tài chính, tín dụng:**

+ Thu chi ngân sách: Trong những năm qua đã có nhiều cố gắng trong quản lý, khai thác nguồn thu đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao.

+ Công tác quản lý và sử dụng vốn đúng mục đích, trả lãi đúng kỳ hạn. Công tác giải ngân kịp thời cho các đối tượng vay.

* **Tổng dư nợ: 84,783 tỷ đồng/1.246 hồ sơ.**

Trong đó: + Ngân hàng Nông nghiệp: 57,5 tỷ/512 hồ sơ.

+ Ngân hàng chính sách: 27,283 tỷ/734 hồ sơ.

II. VĂN HÓA – XÃ HỘI:

1. Văn hóa thông tin tuyên truyền:

Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19; quán triệt, triển khai làm tốt các chỉ thị, công văn, công điện cấp trên. Chỉ đạo các thôn tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh thôn, để nhân biết được về phòng chống dịch bệnh covid 19, thực hiện 5K. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 ngay từ đầu bùng

phát dịch bệnh; Trên địa bàn xã có 418 trường hợp nhiễm Covid-19; các đối tượng F1-F2 tổ chức cho cách ly tại nhà 1.058 trường hợp; cách ly tập trung 46 trường hợp; công tác tiêm phòng vacxin Covid-19 trên địa bàn xã. Toàn xã tiêm được 12.859 mũi tiêm/4.142 đối tượng; trong đó tiêm cho đối tượng trên 18 tuổi là 10.588 mũi tiêm/3.063 đối tượng; đối tượng từ 12-18 tuổi là 1.270 mũi tiêm/531 đối tượng; đối tượng từ 5-11 tuổi 1.001 liều/548 đối tượng.

Tỷ lệ tăng dân số bình quân là 0,8/0,63% cao hơn chỉ tiêu nghị quyết đề ra, công tác y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được quan tâm, bình quân nhân dân được thăm khám trên 1.000 lượt người, cấp thuốc cho người dân theo chế độ BHYT.

2. Giáo dục - Đào tạo:

Các nhà trường đã tham mưu thực hiện tốt kế hoạch giáo dục và đào tạo. Làm tốt công tác quản lý về GDĐT, nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; chất lượng GD toàn diện, chất lượng GD mũi nhọn ở các cấp học và làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, thực hiện pháp lệnh Quy chế dân chủ cơ sở về việc đóng góp từ phụ huynh học sinh để xây dựng cơ sở vật chất. Hiện nay tất cả các trường học trên địa bàn xã đều là các Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Hai trường là cơ quan văn hóa cấp huyện (Mầm Non và THCS), một trường là cơ quan văn hóa cấp Tỉnh (Trường Tiểu học).

3. Lao động, việc làm:

Giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động hàng năm luôn được quan tâm tổ chức thực hiện đã giới thiệu giải quyết việc làm cho 2.427 lao động. Công tác xuất khẩu lao động được quan tâm có 22 lao động đi làm việc tại thị trường Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc..

4. Công tác chính sách, an sinh xã hội:

Các chính sách thực hiện theo Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quan tâm; các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, hỗ trợ về nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cụ thể; số hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ vốn PTSX mua con giống là 11 hộ, số tiền là 198.000.000; hỗ trợ hộ xây dựng hệ thống nước sinh hoạt 07 hộ.

Bình quân hàng năm cấp thẻ BHYT đạt 93%/năm, thẻ đã cấp cho các đối tượng đúng đủ;

III. QUỐC PHÒNG – AN NINH:

- **Quốc phòng:** Cấp ủy, chính quyền từ xã đến thôn đã thường xuyên quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Công tác xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; Trong năm 5 qua đã tổ chức huấn luyện được 5 đợt cho 60 đồng chí dân quân năm thứ nhất và mỗi năm huấn luyện cho 24 cán bộ, chiến sỹ dân quân cơ động, kết quả 100% đạt yêu cầu. Tiến đưa 32 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự đạt 100% chỉ tiêu huyện giao, không có trường hợp đào, bỏ ngũ. Rà soát các đối tượng thuộc diện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ xã đến các thôn trong các ngày lễ, tết, các ngày kỷ niệm trọng đại của quê hương đất nước.

- **An ninh:** An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; Công an xã, không ngừng được xây dựng và củng cố. Phát huy tốt các tổ an ninh trật tự ở các thôn, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ; chủ động xử lý, giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra; thực hiện tốt công tác quản lý hộ khẩu, phát động rộng rãi phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, nêu cao ý thức tự giác đấu tranh phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tai tệ nạn xã hội; không có điểm nóng và vụ việc phức tạp xảy ra.

Xây dựng kế hoạch và làm lễ ra mắt tổ an ninh trật tự của xã với 24 thành viên tổ an ninh.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

- Thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của cấp trên UBND xã đã ban hành các quyết định, đề án, kế hoạch triển khai kịp thời đến các tổ chức, cán bộ, công chức và nhân dân để tổ chức thực hiện, làm tốt công tác phối hợp với MTTQ các đoàn thể, tuyên truyền vận động cán bộ và nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển KTXH – QPAN cơ bản đạt và vượt so với mục tiêu đề ra.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của UBND, được nâng cao, thực hiện điều hành theo pháp luật và quy chế làm việc, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phân định rõ trách nhiệm từ xã đến Thôn. Thực hiện tốt cải cách hành chính và cơ chế “một cửa” các công việc được giải quyết kịp thời, hiệu quả tạo thuận lợi cho công dân, Chủ tịch, các phó chủ tịch trực thường xuyên hàng tuần, để tiếp công dân giải quyết kịp thời các đơn thư, khiếu nại, các kiến nghị, đề xuất của nhân dân phát sinh từ cơ sở, hàng năm không có đơn thư, khiếu nại vượt cấp.

C. NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM:

1. Về phát triển kinh tế:

Việc thực hiện tái cơ cấu kinh tế trên một số lĩnh vực chưa rõ nét, phát triển kinh tế còn dựa vào khai thác tài nguyên thiên nhiên. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn lúng túng chưa gắn với thị trường. Việc liên kết theo chuỗi giá trị để nâng cao sức cạnh tranh về chất lượng, giá nông sản còn chậm, chưa bền vững; Công nghiệp chế biến chưa được quan tâm đúng mức nhất là chế biến các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, mang tính đặc thù của địa phương. Khó khăn trong việc thu hút các dự án vừa và nhỏ đầu tư vào địa phương. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp, quy mô lớn chưa được áp dụng công nghệ cao để tăng năng suất, giá trị sản phẩm trên diện tích trồng. Thu nhập bình quân đạt 76 triệu/ha thấp hơn bình quân chung của huyện. Chăn nuôi gia súc, gia cầm chưa đạt chỉ tiêu đề ra; tỷ lệ tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đạt thấp so với chỉ tiêu huyện giao.

2. Văn hóa xã hội:

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 kéo dài, phải áp dụng các biện pháp giãn cách để phòng chống dịch làm ảnh hưởng đến kết quả xây dựng thôn văn hóa, các phong trào “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” chưa đạt yêu cầu. Thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang chậm được đổi mới; công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang nhà ở, vườn hộ và thực hiện các phong trào phát triển kinh tế, xã hội do Ban Thường vụ Huyện ủy phát động chưa đạt ở mức cao. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể so với đầu kỳ, song tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao

so với bình quân chung của huyện và cao hơn so với tiêu chí Nông thôn mới; kết quả giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao, đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn.

- Công tác giáo dục – đào tạo tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt thấp, còn có học sinh yếu kém; phong trào khuyến học, khuyến tài chưa sâu rộng. Công tác đào tạo nghề giải quyết việc làm còn hạn chế; người tham gia xuất khẩu lao động chưa nhiều.

3. Quốc phòng, an ninh:

- Quốc phòng: Việc xây dựng lực lượng còn khó khăn do dân quân có lúc, có thời điểm không đủ quân số vì đi làm ăn xa dẫn đến việc quản lý quân số gặp khó khăn.

- An ninh: Việc phát giác, tố cáo của quần chúng nhân dân về các hành vi vi phạm pháp luật có lúc có nơi chưa kịp thời, ý thức, đạo đức, lối sống ở một số ít công dân về việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực ANTT- TTATGT chưa nghiêm, nhất là ở lứa tuổi thanh, thiếu niên.

4. Quản lý điều hành của UBND:

Trong việc tổ chức thực hiện của cán bộ đã có sự cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, một số việc có đạt được nhưng chậm so với yêu cầu và kế hoạch đặt ra, có việc phải làm đỡ, làm thay vẫn còn diễn ra, chế độ thông tin báo cáo chưa thường xuyên dẫn đến hiệu lực, hiệu quả điều hành một số công việc đạt thấp, còn phải đề đơn đốc nhiều lần. Việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ nông thôn mới chưa quyết liệt dẫn đến các tiêu chí đạt thấp, xây dựng đường giao thông chậm so với mặt bằng chung của huyện.

D. NGUYÊN NHÂN.

1. Nguyên nhân đạt được:

- Có Chỉ thị, Nghị quyết của Ban thường vụ huyện ủy, các kế hoạch, chỉ đạo trực tiếp của UBND huyện, sự vận dụng đúng đắn phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương, sự quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ của các phòng ban chuyên môn UBND huyện, phát huy nội lực, sự năng động sáng tạo của cấp ủy trong việc ra các NQ lãnh đạo, sự quản lý điều hành có hiệu quả của chính quyền, sự phối hợp giữa MTTQ, các đoàn thể và đoàn kết của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong nhân dân.

- Do đó kinh tế xã hội phát triển, an ninh chính trị ổn định, QP-AN được giữ vững, xây dựng cơ sở vật chất được quan tâm, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được nâng lên, thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo và chính sách xã hội.

2. Nguyên nhân yếu kém:

- Xã Mỹ Tân một xã thuộc vùng khó khăn của huyện, điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, tập quán sản xuất nhỏ lẻ, manh mún đã kiềm chế sự phát triển kinh tế - xã hội xã nhà. Tình hình dân trí, nhận thức của một số bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa cao; ảnh hưởng Đại dịch covid-19, giá cả thị trường thiếu ổn định, ảnh hưởng thời tiết do biến đổi khí hậu.... đã ảnh hưởng đến việc lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, điều hành; ảnh hưởng đến các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng, An ninh của xã.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2026 - 2030

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG:

- Trong những năm tới chúng ta phát triển kinh tế trong điều kiện có nhiều thuận lợi, đồng thời còn có nhiều khó khăn là thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Thời kỳ mà cả cơ hội và thách thức đan xen. Những thành tích và kinh nghiệm của nhiệm kỳ qua đã và đang tạo ra thế và lực để xã Mỹ Tân có bước phát triển mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới phát huy nội lực khai thác có hiệu quả nguồn lực, lợi thế, ưu tiên đầu tư phát triển: Lâm nông nghiệp, chăn nuôi, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, mở rộng dịch vụ thương mại, khai thác có hiệu quả tiềm năng lợi thế của địa phương, tăng trưởng kinh tế cao và bền vững; Phát triển kinh tế gắn liền với việc giải quyết vấn đề xã hội, nâng cao dân trí, giáo dục đào tạo, bảo đảm việc làm cho người lao động, xóa hộ đói, giảm hộ nghèo, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng- an ninh, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội.

II. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu tổng quát:

- Kinh tế phát triển toàn diện theo hướng tích cực, lựa chọn cây trồng, vật nuôi chủ lực của địa phương. Phát triển đàn trâu, bò, dê, gà...

- Văn hoá- xã hội: Nâng cao chất lượng làng văn hoá, cơ quan văn hoá; Nâng cao chất lượng giáo dục, làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

- Quốc phòng - an ninh: Xây dựng cơ sở an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu; giữ vững ANCT-TTATXH, không để điểm nóng xảy ra. Phát huy vai trò của tổ ANTT, Tổ ANXH ở cụm dân cư.

- Xây dựng Nông thôn mới: Phấn đấu xã đạt xã Nông thôn mới nâng cao.

2. Mục tiêu chủ yếu:(Gồm 22 chỉ tiêu)

a, Kinh tế: (10 chỉ tiêu).

- Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2030 đạt 65 triệu đồng/người/năm.

- Diện tích nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp, quy mô lớn đến năm 2030 là 50 ha.

- Sản lượng lương thực bình quân hàng năm 2.000 tấn.

- Diện tích, năng suất, sản lượng các cây trồng chủ yếu năm 2030: Cây lúa 196 ha (1 vụ), năng suất bình quân 60 tạ/ha; cây ngô 200 ha, năng suất 55 tạ/ha; cây sắn 40 ha, năng suất 180 tạ/ha.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm hàng năm 2026 - 2030: Đàn trâu, bò 1100 con; đàn lợn 700 con; đàn gia cầm 25.000 con.

- Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản hàng năm đạt 25 tấn.

- Thành lập doanh nghiệp mới trên địa bàn đến năm 2030 là 5 doanh nghiệp.

- Tỷ lệ thu ngân sách bình quân hàng năm vượt chỉ tiêu huyện giao 3-5%.

- Xây dựng nông thôn mới: Phấn đấu năm 2030 xã đạt xã Nông thôn mới nâng cao.

- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn được bê tông hóa đến năm 2030 đạt 98%.

b. Về văn hóa, xã hội (8 chỉ tiêu).

- Tốc độ tăng dân số bình quân hằng năm dưới 0,7%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm đến năm 2030 không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo dưới 3%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số hàng năm đạt 95%.
- Phân đầu đến năm 2030 các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; 01 trường tiểu học mức độ 2.
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn đến năm 2030 đạt 85%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng hằng năm đạt 100%.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa năm 2030 đạt 85%.
- Tỷ lệ thôn đạt tiêu chí kiểu mẫu 01 thôn.

c. Về môi trường (03 chỉ tiêu).

- Tỷ lệ che phủ rừng năm 2030 đạt 60%.
- Tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh năm 2030 đạt 100%; trong đó tỷ lệ dân số được dùng nước sạch đạt 80% trở lên.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý năm 2030 đạt 100%.

d. Về an ninh trật tự (01 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2030 đạt 85%

2. Các chương trình trọng tâm:

- Kinh tế: Phát triển toàn diện, chuyển dịch theo hướng tích cực, ưu tiên phát triển ngành lâm, nông nghiệp, chăn nuôi đại gia súc, gia cầm; một số cây trồng khác: Bám sát chỉ đạo về thời vụ gieo trồng, đưa các giống cây trồng có giá trị cao vào sản xuất. Tiếp tục rà soát diện tích gieo trồng không chủ động nước, năng suất cây trồng đạt thấp để chuyển sang các cây trồng khác phù hợp. Tiếp tục chỉ đạo trồng một số giống cây lâm nghiệp truyền thống, bản địa có hiệu quả kinh tế, tái tạo nguồn sinh thủy. Ổn định diện tích những cây trồng chủ lực. Chú trọng phát triển cây Nông nghiệp có giá trị kinh tế cao.

- Tiếp tục chỉ đạo phát triển chăn nuôi theo hướng nông hộ, gia trại và chăn nuôi theo hình thức hợp đồng gắn với bao tiêu sản phẩm. Nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ gắn với nhu cầu của thị trường và làm tốt công tác phòng dịch bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm. Nuôi trồng thủy sản để tận dụng mặt nước, sông, suối, ao hồ để nâng giá trị sản xuất trong nuôi trồng thủy sản.

+ Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, phân đầu trồng mới 50 ha rừng tập trung trở lên, đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 60%. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

+ Nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp quản lý, vận hành sử dụng các hồ đập nhỏ, chủ động nạo vét kênh mương, thủy lợi nội đồng, khơi thông dòng chảy đáp ứng như nhu cầu tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- VHXXH: Nâng cao chất lượng làng, cơ quan văn hóa, bảo tồn và phát huy văn hóa bản sắc dân tộc.

- QPAN: xây dựng cơ sở ATLC - SSCĐ; giữ vững ANCT - TTATXH, trật tự an toàn giao thông, không để xảy ra điểm nóng và các tai tệ nạn xã hội trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Phát triển kinh tế:

a) Phát triển sản xuất nông – lâm nghiệp toàn diện:

*** Nông nghiệp:**

- Trồng trọt: Chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng vật nuôi, gắn sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; Tập huấn chuyển giao tiến bộ KHKT, nhân chọn giống có năng suất, chất lượng vào sản xuất. Đầu tư tu sửa hệ thống thủy lợi, bảo vệ nguồn nước để phục vụ sản xuất, đảm bảo cung ứng vật tư, chăm sóc phòng trừ sâu bệnh phấn đấu đưa năng suất lúa 60 tạ/ha, ngô 55 tạ/ha, dưa hấu 60 triệu đồng/ha; hành chăm 60 triệu đồng/ha.

- Chăn nuôi: Chăn nuôi phù hợp với điều kiện của mỗi hộ, khuyến khích hộ có điều kiện chăn nuôi gia trại. Tích cực cải tạo nâng cao chất lượng giống gia súc, gia cầm, thực hiện tốt pháp lệnh thú y, phòng chống dịch bệnh, chăn nuôi trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đặc biệt là phát triển tổng đàn gà thả.

*** Lâm nghiệp:** Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, phấn đấu mỗi năm trồng mới 20 ha rừng tập trung trở lên, đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 60%. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

b, Chương trình xây dựng nông thôn mới:

- Tập trung chỉ đạo các thôn tiếp tục thực hiện các phong trào phát triển KT - XH gắn với thực hiện chương trình XDNTM: Giữ vững các tiêu chí đã đạt, Hoàn thiện các tiêu chí còn non và thực hiện các tiêu chí chưa đạt theo bộ Tiêu chí mới.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; tuyên truyền, vận động nhân dân khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại nhà nước. Huy động nguồn lực đồng thời vận dụng có hiệu quả các cơ chế chính sách của cấp trên đồng thời kết hợp lồng ghép các chương trình, dự án để xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi

- Đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào phát triển KT-XH do Huyện ủy phát động; xây dựng thành công mô hình Trồng mít Thái và nuôi Gà thả thành mô hình điển hình tiêu biểu thực sự để nhân rộng.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế gắn với việc chỉnh trang khu dân cư, xây dựng cảnh quan đường làng, ngõ xóm, hàng rào khuôn viên gia đình khang trang, sạch đẹp, gắn với phong trào trồng cây xanh, phong trào trồng hàng rào xanh, phong trào ngày chủ nhật sạch do BTV huyện ủy phát động.

c, Phát triển tiểu thủ công nghiệp: Khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài địa bàn đầu tư vốn, xây dựng cơ sở sản xuất, chế biến nông, lâm sản, vật liệu xây dựng, tiêu dùng, phát triển đa ngành nghề, có sản phẩm hàng hóa, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu; Sử dụng lao động hợp lý, tích cực đào tạo nghề cho thanh niên, nông dân có chính sách khuyến khích phù hợp để mở rộng các cơ sở dịch vụ tạo việc làm, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia xuất khẩu lao động. Đảm bảo vốn vay để phát triển sản xuất, kinh doanh.

d, Đẩy mạnh phát triển dịch vụ, thương mại: Chú trọng mở rộng mạng lưới tiêu dùng, đáp ứng cung cầu và nâng cao đời sống nhân dân. Khuyến khích

phát triển các thành phần kinh tế tham gia thương mại, khai thác có hiệu quả chợ Làng Mỏ và các điểm dịch vụ kinh doanh giao lưu hàng hóa và tiêu thụ sản phẩm.

đ, Đẩy mạnh cơ sở xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội:

- Giao thông: Tiếp tục kêu gọi đầu tư và huy động nguồn lực đóng góp từ nhân dân, để nâng cấp hệ thống giao thông tuyến trục, liên xã, liên thôn, huy động tối đa nội lực và bằng nguồn vốn hỗ trợ Nhà nước.

- Thủy lợi: Tập trung tu sửa các công trình thủy lợi hiện có, xây dựng, cải tạo các hồ chứa nước, xây dựng các giếng khơi kết hợp cấp nước sinh hoạt với phục vụ sản xuất, tiếp tục xây dựng mới của các dự án và quản lý sử dụng các công trình nước sinh hoạt, công trình thủy lợi đã được xây dựng có hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất trường học, xây nhà công vụ, phòng đa năng bằng nguồn vốn nhân dân cùng sự đầu tư của Nhà nước.

- Xây dựng khuôn viên tường rào của xã, các công trình trên thực hiện bằng nhiều nguồn vốn Nhà nước, nguồn của các dự án và nguồn lực tối đa của địa phương.

g, Tài chính - tín dụng:

- Tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước; khai thác có hiệu quả các nguồn thu tại xã tạo nguồn thu cho đầu tư phát triển.

- Chủ động tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả thu - chi ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật và hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Hoạt động tín dụng: Sử dụng vốn vay có hiệu quả đúng mục đích, tăng cường quản lý Nhà nước về vốn vay, chống sử dụng vốn vay sai mục đích và lợi dụng vốn làm thất thoát vốn vay.

e, Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường không để tình trạng vi phạm về đất đai; xây dựng công trình và khai thác tài nguyên trái phép, phối hợp để hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu và đất sau dồn điền, dồn thửa cho nhân dân. Kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đất đai, TNKS.

- Chủ động triển khai các phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư và các điều kiện phục vụ phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ. Kiểm tra các công trình, hồ, đập...kịp thời phát hiện gia cố các vị trí xung yếu, có nguy cơ mất an toàn...

2. Văn hóa – Xã hội:

a, Giáo dục - đào tạo.

- Quan tâm chỉ đạo công tác giáo dục, nhất là công tác nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Phấn đấu thứ bậc các nhà trường được nâng lên.

b, Sự nghiệp y tế, chăm lo sức khỏe nhân dân, dân số kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ bà mẹ trẻ em.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; vận động nhân dân mua thẻ bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu đề ra. Tăng cường công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh tiếp tục

quan tâm công tác phong, chống dịch bệnh covid-19. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Giảm tỷ lệ sinh hàng năm từ 0,6% xuống 0,3%; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi từ 21,32% xuống còn 16%; đến năm 2030 tỷ lệ tăng dân số 0,7%.

- Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ y tế xã, y tế thôn bản đảm bảo chuyên môn cần thiết, trong đó trạm y tế có 1 bác sỹ trở lên, đẩy mạnh việc xã hội hóa về y tế.

c, Hoạt động văn hóa thông tin - thể dục thể thao.

- Nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền về đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, các ngày lễ; Thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư,

- Duy trì và thực hiện việc cưới, tang, lễ hội, lưu giữ, khôi phục, phát huy các dụng cụ dệt thổ cẩm và một số nghề truyền thống. Bảo tồn văn hóa; sắc phục dân tộc, nhà sàn, công chiêng, mo, xường, đang

- Đẩy mạnh phong trào rèn luyện sức khỏe; Xây dựng các gia đình văn hóa thể thao đề nghị cấp trên công nhận. Tổ chức giao lưu văn hóa, thể thao.

d, Xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài:

- Tăng cường giáo dục thường xuyên tạo mọi điều kiện cho người lớn học tập, học tập xuất đời; luôn củng cố xây dựng gia đình, dòng họ, khu dân cư khuyến học, xã hội hóa phong trào, vận động mạnh mẽ quỹ khuyến học, khuyến tài, động viên khích lệ kịp thời cho con em học giỏi vượt khó vươn lên, xây dựng hội kuyeens học toàn diện làm nòng cốt khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

đ, Thực hiện chính sách xã hội, dân tộc, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, hoạt động từ thiện nhân đạo.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, quan tâm đến các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, gia đình chính sách, các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình đời sống của nhân dân để có phương án hỗ trợ kịp thời. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chính sách giảm nghèo để đầu tư, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, giúp người nghèo vươn lên phát triển bền vững.

- Chế độ chính sách, người có công, phải được thực hiện đầy đủ, kịp thời, phát triển và sử dụng đúng mục đích các loại quỹ, làm tốt công tác từ thiện nhân đạo.

3. Quốc phòng – An ninh:

a, Công tác quốc phòng. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, xây dựng thể trận toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; Tổ chức rà soát độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, khám sơ tuyển, khám tuyển tại đạt kết quả cao, thực hiện hoàn thành kế hoạch tuyển quân, đảm bảo số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt nhiệm vụ Quốc phòng, an ninh, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

b, Công tác an ninh: Tiếp tục thực hiện tốt NQ 09/CP, QĐ 138/TTg. Về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, gắn với chỉ thị số 10 và đề án 375 của chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng khu dân cư an toàn về ANTT. Tăng cường chương trình phối hợp CA - QS, CA với MTTQ các đoàn thể chính trị - xã hội; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đề cao cảnh giác, tham gia phát

giác, tố giác tội phạm; nắm bắt tình hình hoạt động của các đối tượng, chủ động phòng ngừa, giải quyết, xử lý kịp thời các vụ việc xảy ra, ổn định và giữ vững ANCT - TTATXH trên địa bàn. Phân đầu 8/8 khu dân cư an toàn về ANTT.

4. Công tác quản lý, điều hành:

- Nâng cao chất lượng, quản lý điều hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết HĐND cùng cấp và cấp trên. Trong chỉ đạo phải tập trung có trọng tâm, trọng điểm, đồng thời phải quan tâm những vấn đề có tính chiến lược trước mắt và lâu dài, phân công, phân nhiệm rõ chức năng nhiệm vụ cho từng cán bộ phụ trách từng lĩnh vực.

- Làm tốt công tác tư pháp và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xử lý ban hành các văn bản đúng luật, nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho cán bộ nhân dân, đảm bảo điều hành quản lý có hiệu quả theo thẩm quyền. Tổ chức và thực hiện công tác tiếp dân, không để tình trạng khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp.

Phát huy kết quả đã đạt được, nhân dân và cán bộ trong xã phát huy nội lực của địa phương, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh năm 2021 – 2026 và cho những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- ĐU - HĐND xã (B/c);
- Lưu VP UBND.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Diện